Ứng viên vào vòng 2 khối Sau Đại học - học bổng Vallet 2019						
STT	**Họ và Tên**	**Tên Trường**	**Khoa**	**Ngành học**	**Niên Khoá**	**Loại Thành Tích A: cao học, B: nghiên cứu sinh**
1	Nguyễn Tấn Lộc	ĐH Bách Khoa	CN Vật liệu	Vật liệu polyme	2018	A
2	Phùng Thị Thùy dung	ĐH Bách Khoa	CN Vật liệu	Polymer	2017	A
3	Nguyễn Hữu Tâm	ĐH Bách Khoa	Công Nghệ Vật liệu	Kỹ Thuật Vật Liệu	2016	A
4	Phạm Nguyễn Nhựt Thanh	ĐH Bách Khoa	Điện-Điện tử	Điều khiển - Tự động hóa	2018	A
5	Trương Thu Thủy	ĐH Bách Khoa	CN Vật liệu	Vật liệu Polymer	2018	B
6	Trần Thị Minh Thư	ĐH Bách Khoa	Khoa học Ứng dụng	Vật lý Kỹ thuật Y sinh	2015	B
7	Nguyễn Thanh Sĩ	ĐH Cần Thơ	Khoa học Tự Nhiên	Hoá lý thuyết và hoá lý	2017	A
8	Lê Như Ý	ĐH Cần Thơ	Môi Trường	Biến đổi khí hậu và Quản lý đồng bằng	2019	A
9	Võ Hồ Việt Khoa	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Công Nghệ Thông Tin	Khoa Học Máy Tính	2018	A
10	Hoàng Trung Hiếu	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Hóa	Hóa lý thuyết và hóa lý	2018	A
11	Nguyễn Thị Thu Huế	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Hóa	Hóa Hữu Cơ	2017	A
12	Nguyễn Thị Thanh	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Hóa	Hóa hữu cơ	2017	A
13	Phan Anh Luân	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Lý	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	2018	A
14	Nguyễn Minh Anh	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Lý	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	2018	A
15	Nguyễn Thị Trang	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Lý	Vật lý lý thuyết-Vật lý toán	2018	A
16	Lương Thị Oanh	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Lý	Vật lý nguyên tử, hạt nhân và năng lượng cao	2017	A
17	Tôn Nữ Quỳnh Trang	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Lý	Vật lý vô tuyến điện tử - Hướng VLĐTUD	2016	A
18	Trương Thảo Sâm	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Môi Trường	Quản lý tài nguyên thiên nhiên và môi trường	2018	A
19	Ngô Văn Hòa	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Toán - Tin	Giải tích	2017	A
20	Nguyễn Nhựt Hưng	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Toán - Tin	Toán Giải tích	2016	A
21	Nguyễn Hồ Thùy Linh	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Hóa	Hóa hữu cơ	2019	B
22	Mai Văn Thanh Tâm	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Hóa	Hóa lý thuyết và hóa lý	2016	B
23	Nguyễn Trường Hải	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Hóa	Hóa Hữu cơ	2019	B
24	Nguyễn Văn Mỷ	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Hóa học	Hóa lý thuyết và Hóa lý	2015	B
25	Nguyễn Trường Thọ	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	KH Vật Liệu	Khoa học Vật liệu	2018	B
26	Mai Ngọc Xuân Đạt	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Lý	Quang học	2017	B
27	Huỳnh Đình Chương	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Lý	Vật lý Nguyên tử và Hạt nhân	2016	B
28	Lê Đại Nam	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Lý	Vật lý lý thuyết và Vật lý toán	2015	B
29	Lê Tấn Phúc	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Lý	Vật Lý Nguyên Tử và Hạt Nhân	2016	B

30	Vũ Thanh Bình	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Sinh	Sinh lý học người và động vật	2015	B
31	TRÀ QUỐC KHANH	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Toán - Tin	Toán Giải tích	2017	B
32	Trần Thị Khiếu	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Toán - Tin	Toán Giải tích	2018	B
33	Nguyễn Trang Thảo	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Toán - Tin	Xác suất thống kê	2016	B
34	Lê Hoàng Chiến	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Vật lý	Vật lý Hạt nhân	2014	B
35	Trần Thanh Nhã	ĐH Sư Phạm	Hóa	Hóa học hữu cơ	2018	A
36	Lê Tiến Sĩ	ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật	Điện-Điện tử	Kỹ thuật Điện tử	2017	A